

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày 04 tháng 5 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Quách Đình Hoàng.

- Ông Bạch Quảng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn C (Tên gọi khác Beo) - Sinh năm 1981 tại Quảng Ngãi. Nơi ĐKNKTT: Xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1938; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án (Bản án số 205/HSST ngày 25/11/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 09 tháng 07 ngày tù về tội “Đánh bạc”; Bản án số 155/HSST ngày 23/9/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 316/2012/HSST ngày 30/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 04/09/2014, chấp hành xong hình phạt, thi hành xong án phí HSST và án phí DSST, chưa thi hành xong về phần bồi thường dân sự); bị tạm giữ ngày 04/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Bà H Linh N, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 21 đường L, buôn A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 245/2 đường N, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, C hỏi mua ma túy và được một người đàn ông tên H (Hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ) giới thiệu cho C một người phụ nữ tên N (Hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ) có bán ma túy ở phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 13 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2017, C đón xe khách đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để mua của N 23 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, C mang số ma túy trên và đón xe về lại thành phố P, tỉnh Gia Lai và cất giấu số ma túy trên tại phòng trọ tại số nhà 245/02 đường N, tổ 14, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để sử dụng dần. Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 04 tháng 10 năm 2017, C lấy 01 gói ma túy ra sử dụng hết, còn lại 22 gói ma túy thì C cất giấu trong người và trong phòng trọ để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai phát hiện và bắt quả tang Trần Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ trong túi áo khoác đang mặc của Trần Văn C 17 gói nylon màu vàng bên trong là giấy vờ học sinh, bên trong các gói đều chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng được niêm phong theo quy định đánh số 01; thu giữ trên bàn gỗ trong phòng trọ 01 gói giấy vờ học sinh bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng được niêm phong theo quy định đánh số 02 và 04 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng được niêm phong theo quy định đánh số 03. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động màu trắng - hồng hiệu Iphone số imel 352003061756381, kèm sim số; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám, kèm sim số; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 033507 mang tên H Linh N biển số 47B1-328.36; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen biển số 47B1-328.36; số tiền 16.450.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Qua điều tra, Trần Văn C khai nhận toàn bộ số chất rắn màu trắng nói trên là chất ma túy C mua từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk rồi mang về thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Qua trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 328/KLGD ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“Toàn bộ chất màu trắng dạng cục, bột trong 17 gói trong bì công văn ghi “Số 1” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 1,3092 gam, loại Heroine.

Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 gói giấy trong bì công văn ghi “Số 2” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,0031 gam, loại Heroine.

Toàn bộ chất màu trắng dạng cục, bột trong 04 gói giấy bạc trong bì công văn ghi “Số 3” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,2113 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 21/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với bị cáo:

Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn C mức án tù 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 04/10/2017).

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bị cáo Trần Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng kèm sim số; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xám kèm sim số; 01 (một) xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 47B1-328.36; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 033507 mang tên H.Linh N biển số 47B1-328.36 và số tiền 16.450.000 đồng (*Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) phong bì công văn niêm phong số 328/PC54, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Đại H, Nguyễn Minh T và có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo Trần Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp để bị cáo sớm trở về chăm sóc mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn C phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2017, tại phòng trọ nhà số 245/02 đường N, tổ 14, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Gia Lai phát hiện và bắt quả tang Trần Văn C đang tàng trữ 22 gói ma túy loại Heroine trên người và trong phòng trọ của C nhằm mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Số ma túy mà C tàng trữ có trọng lượng 1,5236 gam.

Hành vi của Trần Văn C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo Trần Văn C theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Ma túy là chất gây nghiện mang đến nhiều hiểm họa cho con người, trong đó có nạn dịch HIV-AIDS và những tệ nạn xã hội khác. Vì vậy ma túy được Nhà nước ta đưa vào danh mục các chất mà việc trồng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán...phải được Nhà nước cấp phép. Mọi hành vi trồng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán...trái phép chất ma túy đều bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc nguy hiểm khi tàng trữ ma túy trái phép nhưng vẫn bất chấp pháp luật, chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng. Bản thân bị cáo từ năm 2002 đến năm 2012 đã bị Tòa án xử phạt 03 (ba) lần về các tội “*Đánh bạc*” và “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 04/09/2014, chấp hành xong hình phạt, tuy nhiên chưa thi hành xong về bồi thường dân sự nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi

phạm tội khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “**Tái phạm**” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng kèm sim số; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xám kèm sim số và số tiền 16.450.000 đồng (*Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản của bị cáo Trần Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 47B1-328.36 và 01 (một) đăng ký xe mô tô số 033507 mang tên H Linh N biển số 47B1-328.36 do bị cáo mua lại, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 03 (ba) phong bì công văn niêm phong số 328/PC54, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Đại H, Nguyễn Minh T và có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với các đối tượng tên H là người đã giới thiệu cho bị cáo Trần Văn C mua ma túy của N và N là người đã bán 23 gói ma túy loại Heroine cho bị cáo. Bị cáo Trần Văn C không biết họ tên và địa chỉ của hai đối tượng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Trần Văn C mức án **24 (Hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 04/10/2017).

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo Trần Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng kèm sim số; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xám kèm sim số; 01 (một) xe mô tô hiệu Attila màu đen biển số 47B1-328.36; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 033507 mang tên H Linh N biển số 47B1-328.36 và số tiền 16.450.000 đồng (*Mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) phong bì công văn niêm phong số 328/PC54, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Đại H, Nguyễn Minh T và có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2018 giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ (**Hai trăm nghìn đồng**) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Như Phượng